

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 54, Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 78/2024/TL-HNGĐ ngày 03/01/2024 về việc yêu cầu công nhận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Đặng Xuân L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu X, xã Y, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

2. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu J, xã Z, Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Đặng Xuân L và chị Hoàng Thị T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 20/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể khắc phục được. Nguyên nhân do hai người có nhiều bất đồng quan điểm sống; mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vợ chồng dần nứt không hàn gắn được. Anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 15 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Xuân L và chị Hoàng Thị T thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Anh Đặng Xuân L và chị Hoàng Thị T có 02 con chung là Đặng Tùng L2, sinh ngày 02/5/2016 và Đặng Tùng D, sinh ngày 19/9/2018. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thoả thuận giao cho anh L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đặng Tùng L2 và giao cho chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đặng Tùng D. Hai bên không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung.

-Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Anh Đặng Xuân L và chị Hoàng Thị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Là 300.000 đồng, anh Đặng Xuân L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh L đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0001570 ngày 02/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; chị Hoàng Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0001571 ngày 02/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND huyện Lâm Thao;
- UBND xã Y, Lâm Thao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên